



BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2026-2030 NGUỒN VỐN XÂY DỰNG CƠ BẢN TẬP TRUNG (NGÂN SÁCH TỈNH)

(Kèm theo Tờ trình số 158 /TTr-UBND ngày 13 /9/2026 của UBND xã Phụng Tiến)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án, công trình	Dự kiến thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Dự kiến quy mô	Tổng mức đầu tư dự kiến	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2025	Bổ sung Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2026-2030					Ghi chú
							Tổng số	Trong đó:				
								Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Xi măng	Ngân sách xã đối ứng (tiền đất)	
	TỔNG CỘNG				42.950	0	42.950		42.950			
1	Thực hiện đối ứng chương trình MTQG, Xây dựng kênh mương nội đồng các xóm, các công trình khác, hỗ trợ khắc phục thiên tai, sạt lở- phân bổ chi tiết sau	2026-2030	Xã Phụng Tiến		42.950		42.950		42.950			

Biểu số 02



**BỔ SUNG DANH MỤC, KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2026-2030-
NGUỒN VỐN CHƯƠNG TRÌNH MTQG VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA**

(Kèm theo Tờ trình số 158 /TTr-UBND ngày 13 /9/2026 của UBND xã Phước Tiến)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án, công trình	Dự kiến thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Dự kiến quy mô	Tổng mức đầu tư dự kiến	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030				Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:			
							Nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG về phát triển văn hóa		Ngân sách xã	
							Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh		
	TỔNG CỘNG				1.600	1.600	1.164	350	86	
I	Nội dung thành phần số 2 - Nội dung cụ thể 2.2 - Mục 2.2.1: Nâng cao năng lực vận hành, khai thác, hỗ trợ trang thiết bị hoạt động cho các Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã, Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn (và tương đương); xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở các cấp còn thiếu									
*	Công trình khởi công mới									
1	Cải tạo, sửa chữa khu luyện tập thể thao thôn Tân Thịnh, xã Phước Tiến	2026	Thôn Tân Thịnh, xã Phước Tiến	Dự án nhóm C	1.600	1.600	1.164	350	86	

Biểu số 03

BỔ SUNG DANH MỤC KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2026-2030 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

(Kèm theo Tờ trình số 158/TTr-UBND ngày 13 /9/2026 của UBND xã Phượng Tiến)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án, công trình	Dự kiến thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Dự kiến quy mô	Tổng mức đầu tư dự kiến	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2026-2030					Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:				
							Nguồn vốn thực hiện CTMTQG XDNTM, GNBV, PTKTXH vùng ĐBDTTS&MN				
							Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Xi măng	Ngân sách xã đối ứng (tiền đất)	
	TỔNG CỘNG				50.641	50.641	31.783	8.500	9.750	608	
I	HỢP PHẦN THỨ NHẤT: CÁC NỘI DUNG THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN CẢ NƯỚC				4.500	4.500	3.378	432	690	0	
I.1	Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu				4.500	4.500	3.378	432	690	0	
1	Nội dung 01: Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ dân sinh, sản xuất và kinh doanh trên địa bàn xã, thôn; hạ tầng giao thông kết nối liên xã, liên thôn theo hướng đồng bộ, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với đặc thù vùng, miền và bảo đảm kết nối hiệu quả				4.500	4.500	3.378	432	690	0	
a	Công trình khởi công mới				4.500	4.500	3.378	432	690	0	
1	Đường GTNT thôn Làng Tổ, xã Phượng Tiến	2026	Thôn Làng Tổ, xã Phượng Tiến	Dự án nhóm C, Mặt đường 3m, nền đường 4m, Tổng chiều dài 1250m	2.500	2.500	2.050	0	450		

TT	Tên dự án, công trình	Dự kiến thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Dự kiến quy mô	Tổng mức đầu tư dự kiến	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2026-2030					Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:				
							Nguồn vốn thực hiện CTMTQG XDNTM, GNBV, PTKTXH vùng ĐBDTTS&MN				
							Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Xi măng	Ngân sách xã đối ứng (tiền đất)	
2	Đường GTNT thôn Tân Dương- Nà Lang xã Phụng Tiến	2026	Thôn Tân Dương, Nà Lang xã Phụng Tiến	Dự án nhóm C, Mặt đường 3m, nền đường 4m, Tổng chiều dài 560m	2.000	2.000	1.328	432	240		
II	HỢP PHẦN THỨ HAI: CÁC NỘI DUNG ĐẶC THÙ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI				1.720	1.720	0	1.112	0	608	
I.1	Nội dung thành phần 1: Đầu tư xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đặc thù vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				1.720	1.720	0	1.112	0	608	
1	Nội dung 01: Đầu tư xây dựng mới; đầu tư cải tạo, nâng cấp; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho: Các cơ sở giáo dục mầm non; các trường phổ thông; các trường phổ thông dân tộc nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở, 19 phổ thông dân tộc bán trú, dân tộc nội trú, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên (ưu tiên đầu tư các hạng mục: đầu tư xây dựng, đầu tư nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất khối phòng/công trình phục vụ ăn, ở, sinh hoạt cho học sinh và phòng công vụ giáo viên; nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất khối phòng/công trình phục vụ học tập; bổ sung, nâng cấp công trình phụ trợ khác; đầu tư cơ sở vật chất phục vụ chuyển đổi số giáo dục, phục vụ việc giảng dạy và học tập trực tuyến cho học sinh DTTS; mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ đào tạo)				1.720	1.720	0	1.112	0	608	

TT	Tên dự án, công trình	Dự kiến thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Dự kiến quy mô	Tổng mức đầu tư dự kiến	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2026-2030					Ghi chú
						Tổng số	Trong đó:				
							Nguồn vốn thực hiện CTMTQG XDNTM, GNBV, PTKTXH vùng ĐBDTTS&MN				
							Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Xi măng	Ngân sách xã đối ứng (tiền đất)	
a	Công trình khởi công mới				1.720	1.720	0	1.112	0	608	
1	Xây dựng nhà thư viện đạt chuẩn CSVN mức độ 2 và trang thiết bị (tại trụ sở chính) trường THCS Phụng Tiến	2026	Xã Phụng Tiến	Dự án nhóm C, diện tích khoảng 200m2	1.720	1.720		1.112		608	
III	Phân bổ chi tiết sau	2026-2030			44.421	44.421	28.405	6.956	9.060		



**TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN
GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 XÃ PHƯỚC TIẾN SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG**

(Kèm theo Tờ trình số 158 /TTr-UBND ngày 13/9/2026 của UBND xã Phước Tiến)

ĐVT: Triệu đồng

TT	NỘI DUNG	Kế hoạch đầu tư công đã được thông qua tại Nghị Quyết số 25/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND xã	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 -2030 sau điều chỉnh	Tăng (+); giảm (-)	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	25.000	119.497	94.497	
1	Nguồn vốn XDCB cơ bản tập trung (NS tỉnh phân cấp)	10.000	52.950	42.950	
2	Ngân sách tỉnh hỗ trợ từ nguồn thu tiền sử dụng đất	10.000	10.000	0	
3	Ngân sách xã từ nguồn thu tiền sử dụng đất	5.000	5.000	0	
	<i>Trong đó: Bố trí đối ứng CTMTQG</i>		608		
4	Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia		51.547	51.547	
4.1	Chương trình MTQG về phát triển văn hóa	0	1.514	1.514	
-	Ngân sách Trung ương		1.164	1.164	
-	Ngân sách tỉnh	0	350	350	

4.2	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển Kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	0	50.033	50.033	
-	Ngân sách Trung ương	0	31.783	31.783	
-	Ngân sách tỉnh đối ứng	0	8.500	8.500	
-	Ngân sách tỉnh hỗ trợ mua xi măng	0	9.750	9.750	

BIỂU KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2026-2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ PHỤNG TIẾN SAU ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Phụng Tiến)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Quy mô công trình (Dự kiến)	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn kế hoạch trung hạn 2021 - 2025 đã bố trí	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030 sau điều chỉnh											Ghi chú
							Tổng cộng	Trong đó:										
								Ngân sách nhà nước (NS tỉnh, ngân sách xã và các nguồn vốn khác)			Nguồn vốn Chương trình MTQG về phát triển văn hóa		Nguồn vốn CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng ĐB DTTS&MN			Kinh phí hỗ trợ mua xi măng từ ngân sách tỉnh		
								Vốn XDCB tập trung (ngân sách tỉnh)	Nguồn thu tiền sử dụng đất- ngân sách tỉnh	Nguồn thu tiền sử dụng đất- ngân sách xã	Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	NS TW	Ngân sách tỉnh	Nguồn thu tiền sử dụng đất- ngân sách xã đối ứng			
1	2	4	5	6	7	8	9	10	12	13	15	16	17	18	19		20	21
	TỔNG CỘNG				127.044	7.135	119.497	52.950	10.000	4.392	1.164	350	31.783	8.500	608	9.750		
I	Lĩnh vực quy hoạch				779	200	579	579										
<i>a</i>	<i>Dự án giai đoạn 2021-2025 chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 thực hiện</i>				<i>779</i>	<i>200</i>	<i>579</i>	<i>579</i>										
1	Quy hoạch chung xã Phượng Tiến, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2045	Xã Phượng Tiến	2025-2026	Dự án nhóm C	779	200	579	579										
II	Lĩnh vực thủy lợi				1.300	0	1.300	0	500	800	0	0	0	0	0	0		
<i>a</i>	<i>Công trình khởi công mới</i>				<i>1.300</i>	<i>0</i>	<i>1.300</i>	<i>0</i>	<i>500</i>	<i>800</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>		
1	Mương nội đồng thôn Lợi Tiến, xã Phượng Tiến	Xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	800		800		0	800			0					
2	Mương Tân Tiến 2 xã Phượng Tiến	Xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	500		500		500	0								
III	Lĩnh vực giao thông				18.345	6.935	11.131	1.421	5.210	0	0	0	3.378	432	0	690		
<i>a</i>	<i>Công trình đã hoàn thành phê duyệt quyết toán</i>				<i>8.017</i>	<i>6.935</i>	<i>1.081</i>	<i>0</i>	<i>1.081</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>		
1	Xử lý, khắc phục sạt lở các tuyến đường huyện, đường xã trên địa bàn xã Tân Dương, huyện Định Hóa	Xã Phượng Tiến	2024-2025		8.017	6.935	1.081		1.081									
<i>b</i>	<i>Công trình khởi công giai đoạn 2026-2030</i>				<i>10.328</i>	<i>0</i>	<i>10.050</i>	<i>1.421</i>	<i>4.129</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>3.378</i>	<i>432</i>	<i>0</i>	<i>690</i>		
1	Đường vào GTNT xóm Khuổi Lừa, xã Phượng Tiến	Xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	1.020		970	970										
2	Đường GTNT xóm Kèn Dương, xã Phượng Tiến	Xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	1.050		1.000	451	549									

TT	Danh mục dự án	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Quy mô công trình (Dự kiến)	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn kế hoạch trung hạn 2021 - 2025 đã bố trí	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030 sau điều chỉnh											Ghi chú
							Tổng cộng	Trong đó:										
								Ngân sách nhà nước (NS tỉnh, ngân sách xã và các nguồn vốn khác)			Nguồn vốn Chương trình MTQG về phát triển văn hóa		Nguồn vốn CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng ĐB DTTS&MN			Kinh phí hỗ trợ mua xi măng từ ngân sách tỉnh		
								Vốn XDCB tập trung (ngân sách tỉnh)	Nguồn thu tiền sử dụng đất- ngân sách tỉnh	Nguồn thu tiền sử dụng đất- ngân sách xã	Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	NS TW	Ngân sách tỉnh	Nguồn thu tiền sử dụng đất- ngân sách xã đối ứng			
1	2	4	5	6	7	8	9	10	12	13	15	16	17	18	19	20	21	
3	Sửa chữa đường GTNT xóm Nà Lang, xã Phượng Tiến	Xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	788		750		750									
4	Kè đường GTNT xóm Khuổi Lừa, xã Phượng Tiến	Xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	870		830		830									
5	Đường GTNT xóm Làng Bầy - Nà Lang xã Phượng Tiến	Xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	2.100		2.000		2.000									
6	Đường GTNT thôn Làng Tỏ, xã Phượng Tiến	Thôn Làng Tỏ, xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C, Mặt đường 3m, nền đường 4m, Tổng chiều dài 1250m	2.500		2.500						2.050				450	
7	Đường GTNT thôn Tân Dương- Nà Lang xã Phượng Tiến	Thôn Tân Dương, Nà Lang xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C, Mặt đường 3m, nền đường 4m, Tổng chiều dài 560m	2.000		2.000						1.328	432			240	
IV	Lĩnh vực thể dục thể thao				2.390	0	2.350	0	750	86	1.164	350	0	0	0	0		
1	Cải tạo, nâng cấp sân vận động xã Phượng Tiến	xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	790		750		750									
2	Cải tạo, sửa chữa khu luyện tập thể thao thôn Tân Thịnh, xã Phượng Tiến	xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	1.600		1.600			86	1.164	350						
V	Lĩnh vực văn hóa, thông tin				530	0	530	0	530	0	0	0	0	0	0	0	0	
1	Sửa chữa trường mầm non Tân Thịnh cũ làm điểm thư viện và sinh hoạt văn hóa cộng đồng và điểm chăm sóc sức khỏe cộng đồng gắn với chăm sóc người cao tuổi xã Phượng Tiến	xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	530		530		530									
VI	Lĩnh vực giáo dục				3.675	0	3.582	0	1.862	0	0	0	0	1.112	608	0		
1	Sửa chữa, nâng cấp trường tiểu học Tân Dương	xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	1.430		1.362		1.362									

TT	Danh mục dự án	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Quy mô công trình (Dự kiến)	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn kế hoạch trung hạn 2021 - 2025 đã bố trí	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030 sau điều chỉnh										Ghi chú
							Tổng cộng	Trong đó:									
								Ngân sách nhà nước (NS tỉnh, ngân sách xã và các nguồn vốn khác)			Nguồn vốn Chương trình MTQG về phát triển văn hóa		Nguồn vốn CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng ĐB DTTS&MN			Kinh phí hỗ trợ mua xi măng từ ngân sách tỉnh	
								Vốn XDCB tập trung (ngân sách tỉnh)	Nguồn thu tiền sử dụng đất- ngân sách tỉnh	Nguồn thu tiền sử dụng đất- ngân sách xã	Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	NS TW	Ngân sách tỉnh	Nguồn thu tiền sử dụng đất- ngân sách xã đối ứng		
1	2	4	5	6	7	8	9	10	12	13	15	16	17	18	19	20	21
2	Sửa chữa, nâng cấp trường THCS Tân Dương	xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	525		500		500								
3	Xây dựng nhà thư viện đạt chuẩn CSVN mức độ 2 và trang thiết bị (tại trụ sở chính) trường THCS Phượng Tiến	xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C, diện tích khoảng 200m2	1.720		1.720							1.112	608		
VII	Lĩnh vực quản lý nhà nước				1.490	0	1.490	0	1.148	342	0	0	0	0	0	0	
1	Cải tạo sân và tường rào trụ sở UBND xã Phượng Tiến	xã Phượng Tiến	2026-2027	Dự án nhóm C	290		290			290							
2	Sửa chữa trường mầm non Tân Dương cũ làm trụ sở làm việc của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, điểm trưng bày giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương	xã Phượng Tiến	2027-2029	Dự án nhóm C	1.200		1200		1148	52							
VIII	Đối ứng các Chương trình MTQG, xây dựng kênh mương nội đồng các xóm, các công trình khác, hỗ trợ khắc phục thiên tai, sạt lở (Chi tiết giao sau)	xã Phượng Tiến	2026-2030		98.535		98.535	50.950	0	3.164			28.405	6.956		9.060	